

KẾ HOẠCH
Truyền thông về chuyển đổi số của Ban Dân tộc tỉnh năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 08/3/2023 của UBND tỉnh Truyền thông về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2023; Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch truyền thông về Chuyển đổi số năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về chuyển số nhằm nâng cao nhận thức của công chức và người lao động tại Ban về triển khai thực hiện chuyển đổi số và nâng cao chỉ số xếp hạng DTI của Ban trong năm 2023.
- Truyền thông về chuyển đổi số hướng đến lợi ích của người dân và doanh nghiệp góp phần thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các hình thức truyền thông cần linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, tận dụng ưu thế của mạng xã hội và phương tiện truyền thông đại chúng để các nội dung tuyên truyền lan tỏa rộng rãi trong cộng đồng.
- Công tác thông tin tuyên truyền về chuyển đổi số phải được triển khai thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm; nâng cao chất lượng, hiệu quả, tuyên truyền chính xác, kịp thời; bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
- Công tác tuyên truyền phải đảm bảo hiệu quả cao, tiết kiệm, hình thức phong phú, phát huy vai trò của các phương tiện thông tin truyền thông, Cổng thông tin điện tử Ban bảo đảm thông tin, tuyên truyền kịp thời, phù hợp với từng nhóm đối tượng; phổ biến, nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương điển hình, tạo không khí tin tưởng, phấn khởi trong việc triển khai thực hiện Chuyển đổi số tại Ban.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung tuyên truyền

- Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số và kết quả thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số các cấp, các ngành, các địa phương.
- Tuyên truyền vai trò, trách nhiệm, sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã

hội, các đơn vị sự nghiệp công lập đối với việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số.

- Tuyên truyền mục tiêu và các nhiệm vụ trọng tâm của chuyển đổi số trong đó nổi bật là các nhiệm vụ phát triển: chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; sự cần thiết phải chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, ứng dụng công nghệ thông tin đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về sự khác nhau giữa công nghệ thông tin và chuyển đổi số, trong đó chỉ ra 17 điểm khác nhau.

- Tuyên truyền nội dung Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 08/3/2023 của UBND tỉnh về Truyền thông Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2023. Những kết quả phát triển chuyển đổi số, phát triển chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền phổ biến các văn bản về chuyển đổi số, chính quyền số của Trung ương và của tỉnh; các chương trình, nội dung triển khai về chuyển đổi số của tỉnh theo Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2023.

- Tuyên truyền về vai trò, tầm quan trọng của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06) đối với xã hội.

- Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Ngày Chuyển đổi số quốc gia; thông điệp của năm 2023 là “Năm dữ liệu số, tạo lập và khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị mới; Phản ánh các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh năm 2023; giới thiệu những câu chuyện chuyển đổi số tại <https://t63.mic.gov.vn>; Cẩm nang chuyển đổi số tại <https://dx.mic.gov.vn>.

- Giới thiệu và tôn vinh những tấm gương điển hình về Chuyển đổi số trên các lĩnh vực. Phổ biến những kinh nghiệm, mô hình, giải pháp triển khai chuyển đổi số hiệu quả; phản ánh hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng; lan toả những câu chuyện thành công, tôn vinh gương điển hình về chuyển đổi số.

2. Thông điệp truyền thông

- Người đứng đầu mà không có quyết tâm chính trị thì chuyển đổi số sẽ không xảy ra.

- Chuyển đổi số phải lấy người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của sự phát triển.

- Chuyển đổi số là cuộc cách mạng của toàn dân. Mỗi người dân phải trở thành công dân số thì chuyển đổi số mới thành công.

- Không một quốc gia, tổ chức, cá nhân nào có thể đứng ngoài tiến trình chuyển đổi số của nhân loại.

- Chuyển đổi số giáo dục chính là cách chúng ta thay đổi tương lai của cả quốc gia.

- Dữ liệu chính là tài nguyên trong chuyển đổi số nhưng tài nguyên này càng khai thác, chia sẻ thì giá trị mang lại càng lớn.
- Doanh nghiệp công nghệ số chính là hạt nhân của quá trình chuyển đổi số.
- Chuyển đổi số là động lực thực sự tạo ra cơ hội, giá trị mới để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.
- An toàn thông tin phải song hành và trở thành một phần không thể tách rời của chuyển đổi số.

(Gửi kèm tài liệu tuyên truyền về sự khác nhau giữa công nghệ thông tin và chuyển đổi số).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước (gồm nguồn kinh phí chi cho chuyển đổi số đã bố trí trong dự toán năm 2023, kinh phí đã bố trí lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan) và huy động từ các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

IV. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Xây dựng Chuyên mục Chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử Ban Dân tộc tỉnh.
2. Tăng cường tin, bài tuyên truyền về Chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử Ban Dân tộc tỉnh.
3. Tổ chức các Hội nghị, Hội thảo, tọa đàm về chuyển đổi số nhân các ngày Chuyển đổi số Quốc gia (ngày 10/10 hằng năm); Ngày Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi (ngày 10/10 hằng năm) cho đội ngũ công chức, người lao động tại Ban nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.
4. Hợp tác, học tập, giao lưu kinh nghiệm, công nghệ, mô hình triển khai chuyển đổi số ngành công tác dân tộc tại các địa phương khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Ban

- Chủ trì tham mưu xây dựng và hướng dẫn thực hiện “Chuyên mục Chuyển đổi số” trên Trang thông tin điện tử Ban Dân tộc tỉnh.
- Chủ động phối hợp với các Phòng thuộc Ban tăng cường số lượng tin, bài tuyên truyền về công tác chuyển đổi số của tỉnh và tại Ban trên Trang thông tin điện tử Ban Dân tộc tỉnh nhằm thông tin, chia sẻ, phổ biến mô hình chuyển đổi số thành công, tôn vinh tấm gương điển hình về chuyển đổi số trong lĩnh vực công tác dân tộc.
- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu Trưởng ban báo cáo kết quả thực hiện (trước ngày 01/12/2023) gửi Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh theo quy định.

2. Các phòng thuộc Ban

- Chủ động tổ chức phổ biến, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; sự cần thiết phải chuyển đổi số trong các buổi họp, giao ban định kỳ của phòng; vận động đảng viên, công chức, người lao động chủ động nghiên cứu, tìm hiểu, nâng cao nhận thức của bản thân về chuyển đổi số.

- Lựa chọn và triển khai các phương thức thông tin, tuyên truyền phù hợp, hiệu quả; lồng ghép với các chương trình, hoạt động của phòng nhằm tuyên truyền nhận thức của người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của Chuyển đổi số.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông về chuyển đổi số của Ban Dân tộc tỉnh năm 2023; yêu cầu Trưởng các phòng thuộc Ban nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo cho Trưởng Ban (*qua Văn phòng Ban*) để chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT, VP_(yên56).

TRƯỞNG BAN

Trần Văn Mẫn

SỰ KHÁC NHAU GIỮA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BDT ngày tháng 4 năm 2023 của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi)

1. *Chuyển trọng tâm từ chính quyền sang người dân, từ tổ chức sang nhân viên, từ doanh nghiệp sang khách hàng.* Công nghệ thông tin tập trung mang lại giá trị cho nhà quản lý nhiều hơn. Phục vụ nhà quản lý, làm dễ việc cho nhà quản lý. Chuyển đổi số tập trung mang lại giá trị cho người dùng, cho khách hàng, cho người dân. Lấy người dân làm trung tâm. Lấy người dùng, người sử dụng làm trung tâm.

2. *Chuyển từ chi phí sang tạo ra lợi ích và giá trị.* Công nghệ thông tin nói đến chi phí là bao nhiêu, nói đến đầu tư là bao nhiêu. Nhiều dự án công nghệ thông tin hoành tráng ở chỗ chi nhiều tiền cho nhà cửa, máy móc, phần mềm. Chuyển đổi số nói đến mang lại giá trị gì, lợi ích gì. Chuyển đổi số chú trọng đánh giá hiệu quả, giá trị tạo ra trừ đi chi phí có dương không. Giống như một dự án đầu tư.

3. *Chuyển từ phần mềm riêng lẻ sang nền tảng số dùng chung.* Công nghệ thông tin chỉ nói đến phần mềm. Phần mềm là viết cho một phòng ban, một tổ chức, một xã, một huyện, một tỉnh. Chuyển đổi số thì xuất hiện khái niệm nền tảng số. Nền tảng số là một phần cứng, một phần mềm nhiều người dùng chung trên phạm vi toàn tỉnh, toàn quốc, toàn cầu. Ngoài ra, nền tảng số không chỉ đơn thuần là phần mềm giải quyết một việc nào đó mà là một môi trường làm việc.

4. *Chuyển từ ứng dụng công nghệ sang chuyển đổi cách làm việc.* Công nghệ thông tin thì nói đến ứng dụng công nghệ thông tin. Nó giống như một công cụ. Công nghệ thông tin cung cấp một công cụ để thực hiện tự động hóa một việc cũ, một cách làm cũ, một quy trình cũ. Chuyển đổi số thì chuyển đổi là danh từ, số là tính từ. Chuyển đổi cách làm là chính, là mục tiêu, công nghệ số chỉ là phương tiện thực hiện.

5. *Chuyển từ cách làm từng phần sang làm toàn diện.* Công nghệ thông tin thì chỗ làm, chỗ không, cái làm cái không. Phòng kế toán có thể làm nhưng phòng tổ chức cán bộ thì chưa làm. Phòng kế toán làm nhưng mới làm phần kế toán chi phí mà chưa làm phần khai thuế. Như vậy là trong một tổ chức, tồn tại cái trên máy tính, cái trên giấy, cái trong đầu người. Không có cái nào phản ánh toàn diện, và cuối cùng bản giấy vẫn là quyết định, làm cho công nghệ thông tin trở thành một gánh nặng tăng thêm, vẫn máy tính và vẫn giấy. Chuyển đổi số là toàn diện, mọi nơi, mọi chỗ, không còn cái gọi là nửa này nửa kia. Chỉ có một môi trường số. Mọi việc sẽ diễn ra trên môi trường số. Công việc của mỗi người mà rời máy tính ra là không làm việc được. Và chỉ khi này thì công nghệ số mới phát huy hiệu quả.

6. *Chuyển trọng tâm từ giám đốc công nghệ thông tin sang người đứng đầu.* Công nghệ thông tin thì công nghệ là nhiều, là tự động hóa cái cũ, không phải thay đổi nhiều về cách làm, cách vận hành tổ chức, nên vai trò quyết định là giám

độc công nghệ thông tin. Chuyển đổi số thì chuyển đổi cách làm, thay đổi cách vận hành tổ chức là chính nên người đứng đầu đóng vai trò quyết định. Phá hủy cái cũ, đưa vào cách làm mới thì chỉ một người làm được, đó là người đứng đầu. Người đứng đầu mà không muốn thay đổi cách làm thì sẽ không có chuyển đổi số. Người đứng đầu muốn thay đổi cách làm mà ủy quyền cho cấp phó làm chuyển đổi số thì cũng không có chuyển đổi số.

7. *Chuyển từ máy tính riêng lẻ sang điện toán đám mây.* Công nghệ thông tin là các hệ thống công nghệ thông tin dùng riêng, mỗi xã, mỗi huyện một cái. Đầu tư tốn kém, cần nhiều người vận hành khai thác. Chuyển đổi số là dùng chung trên đám mây, đầu tư một chỗ, vận hành khai thác một chỗ, dùng chung toàn tỉnh, toàn quốc. Chuyển đổi số thì không còn nhìn thấy các hệ thống máy tính ở mỗi tổ chức.

8. *Chuyển từ đầu tư sang thuê.* Công nghệ thông tin thì nhà nhà đầu tư, và để dùng riêng. Cấp xã, cấp huyện đầu tư vì do ít tiền nên không đảm bảo một hệ thống đạt chuẩn, không có người chuyên môn vận hành nên nhiều sự cố, nhất là sự cố an toàn, an ninh mạng. Các hệ thống dùng riêng nên kết nối, chia sẻ dữ liệu luôn luôn là vấn đề. Các hệ thống là riêng biệt nên tổng đầu tư tăng tuyến tính theo số đầu mối. Đầu tư xong không có tiền vận hành khai thác nên hàng năm xuống cấp. Chuyển đổi số thì thuê. Thuê như chúng ta dùng dịch vụ điện thoại di động, một mạng di động thì đầu tư nhiều tỷ đô la, nhưng người dùng chỉ trả 60-70 ngàn mỗi tháng. Dùng bao nhiêu thì thuê bấy nhiêu, tăng giảm linh hoạt theo ngày được, còn đầu tư thì giảm không được, muốn tăng thì lại phải đầu tư mới mất hàng năm về thủ tục.

9. *Chuyển từ sản phẩm sang dịch vụ.* Công nghệ thông tin là mua phần cứng, phần mềm về dùng, tức là mua sản phẩm. Một sản phẩm mua về có thể dùng không hết công suất, vì vậy lãng phí. Thống kê cho thấy, các máy tính mua về ít khi dùng hết 20% công suất. Mua sản phẩm về thì phải bỏ tiền, bỏ công ra để nuôi sống sản phẩm. Chuyển đổi số thì không mua sản phẩm mà là mua dịch vụ, trả tiền theo tháng, theo năm. Là chi phí thường xuyên. Dịch vụ thì dùng bao nhiêu trả bấy nhiêu. Không phải lo nghĩ về việc nuôi sống dịch vụ.

10. *Chuyển đổi trọng tâm từ tổ chuyên gia công nghệ sang tổ công nghệ số cộng đồng.* Công nghệ thông tin chú trọng vào kỹ thuật, công nghệ, chú trọng vào cách làm, vào việc làm ra hệ thống công nghệ thông tin, vì vậy mà hay thành lập tổ chuyên gia về công nghệ. Chuyển đổi số chú trọng vào sử dụng, chú trọng vào người dùng biết cài đặt và sử dụng, nhất là người dân. Vì vậy mà cần các tổ công nghệ số cộng đồng tại từng thôn bản, đến từng nhà hướng dẫn bà con sử dụng các nền tảng số. Các nền tảng số này thì do các doanh nghiệp công nghệ phát triển làm ra và duy trì.

11. *Chuyển từ chú trọng vào làm như thế nào sang làm cái gì.* Công nghệ thông tin hay chú trọng vào làm như thế nào. Vì vậy mà nhà lãnh đạo rất khó tham gia. Giám đốc công nghệ thông tin nói cái này không làm được thì nhà lãnh đạo cũng đành chịu vậy. Vì vậy mà nhà lãnh đạo thường đứng ngoài cuộc. Chuyển đổi số thì nhà lãnh đạo nói muốn gì, cần làm cái gì, cần thay đổi cái gì, và sau đó

là việc của nhà kỹ thuật. Công nghệ thông tin thế hệ mới, hay còn gọi là công nghệ số có đủ sức mạnh để làm hầu hết các yêu cầu của nhà lãnh đạo. Vì thế mà nhà lãnh đạo ở vào vị trí trung tâm.

12. *Chuyển trọng tâm từ người giỏi phần mềm sang người giỏi sử dụng.* Công nghệ thông tin tập trung vào người viết phần mềm. Tập trung vào đi tìm người giỏi phần mềm. Chuyển đổi số tập trung vào người dùng. Tập trung vào việc đặt ra bài toán, vào việc sử dụng ngay từ giai đoạn phát triển ban đầu và đóng góp cho phần mềm thông minh dần lên. Phần mềm thông minh là mục tiêu cuối cùng, và để làm được việc này thì đóng góp tri thức của người dùng có ý nghĩa quyết định. Người dùng xuất sắc thì tạo ra phần mềm xuất sắc. Người đứng đầu phải là người dùng xuất sắc.

13. *Chuyển từ hệ thống công nghệ thông tin sang môi trường số.* Hệ thống công nghệ thông tin là hệ thống kỹ thuật. Công nghệ thông tin là xây dựng hệ thống kỹ thuật. Môi trường số là môi trường sống và làm việc. Chuyển đổi số là xây dựng môi trường sống và làm việc mới. Môi trường thì rộng hơn rất nhiều so với hệ thống kỹ thuật.

14. *Chuyển từ tự động hóa sang thông minh hóa.* Công nghệ thông tin chú trọng tự động hóa công việc, thay lao động chân tay, thay người. Chuyển đổi số chú trọng việc hỗ trợ để giúp con người thông minh hơn. Giúp con người ra quyết định dựa trên số liệu nhiều hơn, thông minh hơn, không chú trọng việc thay người.

15. *Chuyển từ dữ liệu của tổ chức sang dữ liệu người dùng.* Công nghệ thông tin xử lý dữ liệu của tổ chức. Chuyển đổi số thu thập và xử lý dữ liệu người dùng sinh ra hàng ngày để tối ưu hoá hoạt động.

16. *Chuyển đổi từ dữ liệu có cấu trúc sang dữ liệu phi cấu trúc.* Công nghệ thông tin thu thập và xử lý dữ liệu có cấu trúc, dữ liệu được định nghĩa trước, là tri thức cũ. Công nghệ thông tin tập trung vào tự động hoá cái cũ. Không sinh ra tri thức mới. Chuyển đổi số thu thập và xử lý cả dữ liệu phi cấu trúc, phân tích những dữ liệu mới này để sinh ra tri thức mới. Chuyển đổi số tập trung vào tạo ra tri thức mới, tạo ra nhiều giá trị mới.

17. *Chuyển từ công nghệ thông tin sang công nghệ thông tin +.* Công nghệ thông tin là công nghệ thông tin. Chuyển đổi số là công nghệ thông tin + Số hoá toàn diện + Dữ liệu + Đổi mới sáng tạo + Công nghệ số.

Toàn văn bài phát biểu của Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng nói về sự khác nhau giữa công nghệ thông tin và chuyển đổi số đã được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Thông tin và Truyền thông:

https://mic.gov.vn/mic_2020/Pages/TinTuc/154276/Bo-truong-Nguyen-Manh-Hung-noi-ve-su-khac-nhau-giua-cong-nghe-thong-tin-va-chuyen-doi-so.html

